TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày: 16-12-2025.

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quốc Huân;

2. Ông Lý A Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Cầm Thị Phượng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hờ Thị D**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 01/01/1960, tại: Xã S, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N, xã S, tỉnh Điện Biên; căn cước số: 011160004284, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/5/2021; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hờ Chủ S (đã chết) và con bà Vàng Thị D1 (đã chết); bị cáo có chồng là Giàng Gàng S1 (đã chết) và có 11 người con, con lớn nhất đã chết, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử và chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị tạm giữ ngày 18/8/2025, tạm giam từ ngày 27/8/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Sùng A T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Khối T, xã T, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Triệu Thị H là Luật sư thực hiện Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hờ Thị D là người nghiện chất ma túy, ngày 08/5/2018 bị cáo đăng ký điều trị nghiện chất ma tuý bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế huyện T cũ và tham gia uống Methadone tại Trạm y tế xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là Trạm y tế xã S, tỉnh Điện Biên). Tuy nhiên, trong thời gian điều trị nghiện chất ma tuý bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy bị cáo vẫn sử dụng chất ma túy. Vào khoảng 16 giờ ngày 16/8/2025 khi bị cáo đang chăn trâu tại khu vực bãi chăn thả thuộc bản B, xã P, tỉnh Điện Biên thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 60 tuổi (không biết tên, địa chỉ) đang sử dụng hồng phiến bằng ống điếu tự chế làm bằng vỏ chai nhựa và ống hút cạnh đường mòn. Do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã hỏi và được người phụ nữ đó cho sử dụng Methamphetamine. Bị cáo ngồi xuống cạnh người phụ nữ, tựa lưng vào hòn đá, người phụ nữ đưa ống điếu tự chế bên trên ống hút đã có sẵn mảnh giấy bạc chứa Methamphetamine đã tan chảy cho bị cáo, bị cáo cầm điếu và hút 03 hơi. Hút xong, bị cáo Hờ Thị D trả lại ống điếu cho người phụ nữ rồi tiếp tục chăn trâu.

Khoảng 18 giờ, ngày 17/8/2025, bị cáo Hờ Thị D đi bộ từ nhà ở bản N, xã S, tỉnh Điện Biên đến cuối bản Nậm Din, xã S nhè mục đích tìm mua Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, bị cáo gặp, trao đổi và mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi (không biết, địa chỉ) 05 viên Methamphetamine với giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu vào trong túi quần đang mặc đi bộ về nhà. Hồi 07 giờ 10 phút ngày 18/8/2025, khi bị cáo đang cầm gói Methamphetamine ở tay đi bộ tại khu vực đường thuộc bản N, xã S thì bị Tổ công tác Công an xã S kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay phải của bị cáo 01 gói Methamphetamine được gói nilon màu hồng. Vật chứng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,49 gam Methamphetamine gửi toàn bộ giám định chất ma túy, Cơ quan điều tra đã thu mẫu nước tiểu của bị cáo Hờ Thị D gửi giám định; vật chứng hoàn lại sau giám định là 0,4 gam Methamphetamine và 01 mảnh nilon màu hồng.

Tại Kết luận giám định số: 859/KL-KTHS ngày 25/8/2025 của Phòng K, Công an tỉnh Đ kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Hờ Thị D có khối lượng 0,49 gam, là chất ma túy loại: Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định độc chất số: 654/935/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 27/8/2025 của V thuộc Bộ Y kết luận: Mẫu nước tiểu của Hờ Thị D gửi giám định có tìm thấy Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSKV3 ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên đã truy tố: Bị cáo Hờ Thị D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 và tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Hờ Thị D; 01 gói niêm phong bằng phong bì của Phòng K - Công an tỉnh Đ các mép đều được dán kín, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,4 gam Methamphetamine. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phần tranh luận: Bị cáo và người bào chữa hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 07 giờ 10 phút ngày 18/8/2025, tại khu vực bản N, xã S, tỉnh Điện Biên, Tổ công tác Công an xã S bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Hờ Thị D 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,49 gam, mục đích để sử dụng; nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Ngoài ra, bị cáo Hờ Thị D là người đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma tuý bằng thuốc thay thế theo bệnh án điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone từ ngày 08/5/2018 đếng ngày 17/8/2025 (có sổ theo dõi cấp phát thuốc Methadone hàng ngày) tại Trung tâm y tế huyện T cũ và tham gia uống Methadone tại Trạm y tế xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là Trạm y tế xã S, tỉnh Điện Biên); nhưng vào ngày 16/8/2025 bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine tại khu vực bản B, xã P, tỉnh Điện Biên; nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Các hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, các Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, các hành vi bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, bị cáo hoàn toàn hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là Nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị chưa thật phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ dân tộc M, bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 17/8/2025 và người phụ nữ đã cho bị cáo sử dụng ma túy vào ngày 16/8/2025. Quá trình điều tra, xét thấy khi mua bán ma túy và sử dụng ma túy bị cáo không biết tên, địa chỉ của hai người phụ nữ dân tộc Mông, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Đ không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Hờ Thị D; 01 gói niêm phong bằng phong bì của Phòng K - Công an tỉnh Đ các mép đều được dán kín, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,4 gam Methamphetamine là chất Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ nghèo và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hờ Thị D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Hờ Thị D 03 (*ba*) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Hờ Thị D 02 (*hai*) năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 05 (*năm*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 18/8/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Hờ Thị D; 01 gói niêm phong bằng phong bì của Phòng K - Công an tỉnh Đ các mép đều được dán kín, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,4 gam Methamphetamine theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 16/12/2025).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ĐB;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh ĐB;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐB;
- Phân trại tạm giam khu vực Tuần Giáo, tỉnh ĐB;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương